

## KẾ HOẠCH

### Tổ chức tiếp nhận, quản lý, rèn luyện và hoạt động ngoại khóa Khóa 419 môn học Giáo dục quốc phòng và an ninh

Căn cứ Biểu đồ giảng dạy môn học Giáo dục quốc phòng và an ninh năm học 2022-2023, ban hành ngày 09/5/2022 của Giám đốc Trung tâm Giáo dục Quốc phòng và An ninh;

Căn cứ dự báo của trường liên kết về số lượng sinh viên học tập môn học Giáo dục quốc phòng và an ninh;

Trung tâm Giáo dục Quốc phòng và An ninh lập kế hoạch Tổ chức tiếp nhận, quản lý, rèn luyện và hoạt động ngoại khóa Khóa 419 môn học Giáo dục quốc phòng và an ninh cho sinh viên TĐH Ngân hàng Tp.HCM và Khoa Chính trị - Hành chính ĐHQG-HCM như sau:

#### I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

##### 1. Mục đích

- Nhằm tổ chức tiếp nhận, biên chế cho sinh viên, phổ biến, quán triệt nội dung chương trình học tập môn Giáo dục quốc phòng và an ninh, các nội quy, quy định trực tuyến và trực tiếp của Trung tâm, để sinh viên nắm và thực hiện nghiêm túc.

- Tổ chức quản lý, học tập, rèn luyện sinh hoạt tập trung tại Trung tâm theo nếp sống quân sự cho sinh viên theo Thông tư liên tịch số 123/2015/TTLT-BQP-BGDĐT-BLĐTBXH ngày 05/11/2015 Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội – Bộ Giáo dục và đào tạo – Bộ Quốc phòng nhằm rèn luyện ý thức tổ chức kỷ luật, nếp sống tập thể và đặc biệt là phẩm chất đạo đức; trang bị cho sinh viên cả về chuyên môn, kỹ năng giao tiếp, các kỹ năng mềm để tự hoàn thiện bản thân.

- Tổ chức các hoạt động ngoại khóa nhằm tạo sân chơi bổ ích, nâng cao đời sống văn hóa, tinh thần, nâng cao sức khỏe, khuyến khích phong trào tập luyện thể dục thể thao cho sinh viên; qua đó xây dựng tinh thần đoàn kết, trao đổi kinh nghiệm, giao lưu học hỏi lẫn nhau giữa sinh viên trong khóa học.

##### 2. Yêu cầu

- Việc tổ chức tiếp nhận, quản lý, rèn luyện và hoạt động ngoại khóa cho sinh viên chặt chẽ, chu đáo phân công nhiệm vụ cụ thể cho từng cán bộ, giáo viên chủ nhiệm để tổ chức các hoạt động đạt chất lượng, hiệu quả cao.

- Quản lý sinh viên chặt chẽ, chấp hành chế độ sinh hoạt nội trú, trong ngày, trong tuần, theo nền nếp quân sự; tác phong, xưng hô, chào hỏi.

- Các hoạt động ngoại khóa phải tuân thủ theo đúng thời gian, kế hoạch, quy định, thể lệ, kỹ thuật chuyên môn và bảo đảm tuyệt đối an toàn.

## II. THỜI GIAN TIẾP NHẬN

### - Từ Đại đội 1 đến Đại đội 16:

+ Tiếp nhận, biên chế trực tiếp tại Trung tâm lúc 07g30, ngày 03/4/2023. Từ ngày 03/4/2023 đến 15/4/2023 học và thi thực hành Học phần 3 và Học phần 4 trực tiếp tại Trung tâm;

+ Từ ngày 17/4/2023 đến 28/4/2023 học và thi Học phần 1 và Học phần 2 trực tuyến, thi lý thuyết Học phần 3, 4 trực tuyến.

### - Từ Đại đội 17 đến Đại đội 30:

+ Tiếp nhận, biên chế trực tuyến vào lúc 13g00, ngày 03/4/2023. Từ ngày 03/4/2023 đến 15/4/2023 học và thi Học phần 1 và Học phần 2 trực tuyến;

+ Tiếp nhận trực tiếp tại Trung tâm lúc 07g30, ngày 17/4/2023. Từ ngày 17/4/2023 đến 28/4/2023 học và thi Học phần 3 và Học phần 4 trực tiếp tại Trung tâm.

- Ngày 04/4/2023 (thứ Ba): Tổ chức Khai giảng khóa học trực tiếp và trực tuyến.

- Ngày 28/4/2023 (thứ Sáu): Tổ chức Bế giảng khóa học trực tiếp và trực tuyến.

## III. NỘI DUNG CÁC MẶT CÔNG TÁC

### A. TỔ CHỨC TIẾP NHẬN, THỰC HÀNH BIÊN CHẾ

Thông tin về khóa học được thông báo trên website Trung tâm và các trường liên kết. Sinh viên chủ động nắm trước những thông tin cần thiết trước khi nhập học.

Sinh viên phải đăng ký cỡ số quân trang và những thông tin liên quan đến khóa học theo đường dẫn đăng trên website của Trung tâm đến 00g00 ngày 23/3/2023.

#### **Lưu ý:**

#### **\* Tiếp nhận, biên chế trực tiếp tại Trung tâm**

Giáo viên chủ nhiệm gửi định vị các vị trí giảng đường, bãi tập tổ chức biên chế từng đại đội qua nhóm zalo của đại đội cho sinh viên trước 01 ngày để hỗ trợ sinh viên đến địa điểm tập trung; tại các địa điểm tập trung của đại đội, giáo viên tiếp nhận nắm quân số sinh viên thực học (nam, nữ); tổ chức biên chế theo tiểu đội, đại đội (bầu cán bộ đại đội gồm 01 đại đội trưởng, 02 đại đội phó và 10 tiểu đội trưởng); bố trí phòng ở sinh viên; quán triệt nhanh nội dung khóa học<sup>(1)</sup>. Trong ngày tiếp nhận sẽ hoàn thành việc tổ chức biên chế; quán triệt; cấp, đổi quân phục; giáo trình; giao nhận phòng ở cho sinh viên.

#### **\* Tiếp nhận, biên chế và học tập trực tuyến**

- ID Meeting và passcode truy cập phòng học Zoom tiếp nhận từng đại đội được giáo viên chủ nhiệm gửi trực tiếp tới Mail của sinh viên.

<sup>(1)</sup> Nội dung quán triệt có phần cung cấp thông tin cơ bản phục vụ việc tiếp nhận như: việc cấp, đổi, quản lý trang phục; mượn và quản lý giáo trình; chi phí ăn, ở, sinh hoạt; quy định về thời gian, nội dung chương trình học tập; quy định về quản lý, rèn luyện, chấp hành kỷ luật, hoạt động ngoại khóa;...

- Sinh viên tham gia học tập tại phòng Zoom phải đổi tên người tham gia theo đúng cú pháp (c\_\_-STT-Họ và tên-a\_\_-MSSV), cách ghi đại đội (c) và tiểu đội (a) bắt buộc ghi đủ 2 ký tự số, số thứ tự bắt buộc ghi đủ 3 ký tự số, giữa các dấu gạch nối không có khoảng trắng.

**Ví dụ: c01-001-Nguyễn Văn A-a01-UAE145267**

- Yêu cầu sinh viên tham gia vào phòng học Zoom của đại đội mình trước giờ tiếp nhận 15 phút.

### 1. Tổ chức biên chế và phân công giáo viên tiếp nhận

#### a) Đại đội 1 đến Đại đội 16

| Đại đội | Lớp                                                                                                                                                                                                 | Số SV | GV chủ nhiệm         | Địa điểm tiếp nhận |
|---------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------|----------------------|--------------------|
| 1       | DH38AV01 + DH38AV02 + DH38QT01<br>(Mssv: 030338220157, 030338220158, 030338220166, 030338220167, 030338220172, 030338220185)                                                                        | 122   | Tuấn<br>0982580266   | BT 23              |
| 2       | DH38AV03 + DH38DC05 + DH38QT02<br>(Mssv: 030338220165, 030338220170, 030338220173, 030338220180, 030338220193)                                                                                      | 122   | Cương<br>0936087399  | BT 24              |
| 3       | DH38AV04 + DH38AV05 + DH38KQ05<br>(Mssv: 030838220031, 030838220043, 030838220092, 030838220116, 030838220117, 030838220206, 030838220222, 030838220279)                                            | 122   | Khương<br>0919576725 | A2.101             |
| 4       | DH38DC01 + DH38HT06 + HQ10-GE18<br>(Mssv: 050610220197, 050610220252, 050610220691, 050610220985, 050610221345, 050610221349, 050610220010, 050610220019, 050610220112, 050610220122, 050610220130) | 122   | Long<br>0989178622   | A2.102             |
| 5       | DH38DD01 + DH38HT03 + DH38QT01 (Còn lại)                                                                                                                                                            | 122   | Khánh<br>0354564527  | Hội trường         |
| 6       | DH38QT02 (còn lại)+ DH38QT03 + HQ10-GE01                                                                                                                                                            | 122   | Nam<br>0918017418    | A2.103             |
| 7       | DH38DC03 + DH38HT01 + HQ10-GE13<br>(Mssv: 050610221072, 050610221073, 050610221089, 050610221186, 050610221242, 050610221287, 050610221331, 050610221387, 050610221431)                             | 121   | Uy<br>0977992462     | A2.104             |
| 8       | DH38QT04 + HQ10-GE04 + HQ10-GE13 (còn lại)                                                                                                                                                          | 122   | Hoàn<br>0974929170   | A2.201             |
| 9       | DH38DC04 + HQ10-GE32 + HQ10-GE16                                                                                                                                                                    | 121   | Biên                 | A2.202             |

| Đại đội | Lớp                                                                                                                                                                                                  | Số SV        | GV chủ nhiệm           | Địa điểm tiếp nhận |
|---------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------|------------------------|--------------------|
|         | (Mssv: 050610220186, 050610220286, 050610220297, 050610220362, 050610220556, 050610220619, 050610220854, 050610221094, 050610221147, 050610221415, 050610221542)                                     |              | 0986117537             |                    |
| 10      | DH38DC06 + DH38KQ01 + HQ10-GE14<br>(Mssv: 050610220003, 050610220050, 050610220198, 050610220247, 050610220459, 050610220461, 050610220514, 050610220777, 050610220876, 050610220951, 050610221004)  | 121          | Huy<br>0763712113      | A2.208             |
| 11      | DH38DC07 + DH38KQ03 + HQ10-GE11<br>(Mssv: 050610220205, 050610220864, 050610220976, 050610220999, 050610221020, 050610221048)                                                                        | 120          | Giáp<br>0978877044     | BT 25              |
| 12      | DH38DD02 + DH38LK03 + HQ10-GE16 (còn lại)                                                                                                                                                            | 120          | Đ. Thắng<br>0982780818 | BT 26              |
| 13      | DH38DC08 + DH38KQ02 + HQ10-GE12<br>(Mssv: 050610220064, 050610220086, 050610220827, 050610220862, 050610221054, 050610220018, 050610220040, 050610220173, 050610220195, 050610220281)                | 122          | Hòa<br>0987593249      | BT 27              |
| 14      | DH38HT02 + HQ10-GE02 + HQ10-GE11 (còn lại)                                                                                                                                                           | 122          | Hoài<br>0396809606     | BT 28              |
| 15      | DH38DC09 + HQ10-GE31 + HQ10-GE06<br>(Mssv: 050610220013, 050610220033, 050610220036, 050610220161, 050610220220, 050610220273, 050610220301, 050610220404, 050610220405, 050610220431, 050610220463) | 121          | Doãn<br>0989818596     | BT29               |
| 16      | DH38KQ05(Còn lại) + HQ10-GE03 + HQ10-GE12 (còn lại)                                                                                                                                                  | 121          | Phương<br>0975543812   | BT 31              |
|         | <b>Cộng (I)</b>                                                                                                                                                                                      | <b>1.943</b> |                        |                    |

**b) Đại đội 17 đến Đại đội 30**

| Đại đội | Lớp                                                                                                                        | Số SV | GV tiếp nhận       | Địa điểm | GV chủ nhiệm       | Địa điểm |
|---------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------|--------------------|----------|--------------------|----------|
| 17      | DH38HT05 + DH38LK01 + HQ10-GE17 (Mssv: 050610220682, 050610220829, 050610220995, 050610221078, 050610221157, 050610221235, | 121   | Tuấn<br>0982580266 | A3.101   | Tuấn<br>0982580266 | BT 23    |

| Đại<br>đội | Lớp                                                                                                                                                                                                                                                                                                                  | Số SV | GV tiếp<br>nhận     | Địa<br>điểm | GV chủ<br>nhiệm      | Địa<br>điểm   |
|------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------|---------------------|-------------|----------------------|---------------|
|            | 050610221237, 050610221296)                                                                                                                                                                                                                                                                                          |       |                     |             |                      |               |
| 18         | HQ10-GE07 + HQ10-<br>GE14(Còn lại) + HQ10-GE17<br>(còn lại)                                                                                                                                                                                                                                                          | 122   |                     |             | Cương<br>0936087399  | BT 24         |
| 19         | DH38HT04 + DH38KT03 +<br>HQ10-GE19 (Mssv:<br>050610220119, 050610220187,<br>050610220207, 050610220245,<br>050610220609, 050610220623,<br>050610220671, 050610220993,<br>050610221051, 050610220074,<br>050610220177, 050610220182,<br>050610220376, 050610220379,<br>050610220471, 050610220492, ,<br>050610220545) | 122   | Long<br>0989178622  | A3.102      | Khương<br>0919576725 | A2.101        |
| 20         | DH38DC02 + DH38KQ06 +<br>HQ10-GE15 (Mssv:<br>050610220046, 050610220054,<br>050610220099, 050610220105,<br>050610220114, 050610220116,<br>050610220140, 050610220151,<br>050610220185)                                                                                                                               | 122   |                     |             | Long<br>0989178622   | A2.102        |
| 21         | DH38LK02 + HQ10-GE10 +<br>HQ10-GE26 (Mssv:<br>050610220001, 050610220202,<br>050610220206, 050610220477,<br>050610220679, 050610220687,<br>050610220888, 050610221243,<br>050610221417, 050610221514,<br>050610221536, 050610221540)                                                                                 | 123   | Khánh<br>0354564527 | A3.103      | Khánh<br>0354564527  | Hội<br>trưởng |
| 22         | DH38LK04 + HQ10-GE30 +<br>HQ10-GE25 (Mssv:<br>050610220188, 050610220227,<br>050610220238, 050610220248,<br>050610220385, 050610220561,<br>050610220686, 050610220981,<br>050610221477, 050610221498 )                                                                                                               | 122   |                     |             | Nam<br>0918017418    | A2.103        |
| 23         | HQ10-GE29 + HQ10-<br>GE19(Còn lại) + HQ10-GE25<br>(Còn lại)                                                                                                                                                                                                                                                          | 121   | Hoàn<br>0974929170  | A3.105      | Uy<br>0977992462     | A2.104        |
| 24         | HQ10-GE27 + HQ10-<br>GE18(Còn lại) + HQ10-GE26<br>(Còn lại)                                                                                                                                                                                                                                                          | 122   |                     |             | Hoàn<br>0974929170   | A2.201        |
| 25         | DH38KT02 + HQ10-<br>GE06(Còn lại) + HQ10-GE15<br>(Còn lại)                                                                                                                                                                                                                                                           | 121   | Huy<br>0763712113   | A3.201      | Biên<br>0986117537   | A2.202        |

| Đại đội          | Lớp                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                 | Số SV        | GV tiếp nhận       | Địa điểm | GV chủ nhiệm         | Địa điểm |
|------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------|--------------------|----------|----------------------|----------|
| 26               | DH38KQ04 + DH38KT01 + HQ10-GE24 (Mssv: 050610220126, 050610220216, 050610220244, 050610220259, 050610220260, 050610220455, 050610220512, 050610220606, 050610220998, 050610221055, 050610221295, 050610221338), 050610221341, 050610221419, 050610220113, 050610220150, 050610220184, , 050610220317, 050610220323, 050610220353)   | 122          |                    |          | Huy<br>0763712113    | A2.208   |
| 27               | HQ10-GE08 + HQ10-GE09 + HQ10-GE22 (Mssv: 050610220067, 050610220072, 050610220138, 050610220189, 050610220226, 050610220296, 050610220300, 050610220522, 050610220728, 050610220868, 050610220950, 050610221002), 050610221006, 050610221009, 050610221047, 050610220128, 050610220178, , 050610220183, 050610220214, 050610220274) | 120          | Hòa<br>0987593249  | A3.202   | Hòa<br>0987593249    | BT 25    |
| 28               | HQ10-GE21 + HQ10-GE28 + HQ10-GE20 (Mssv: 050610220034, 050610220209, 050610220312, 050610220342, 050610220343, 050610220399, 050610220418, 050610220579, 050610220627, 050610220641, 050610220666, 050610220760), 050610220772, 050610220784, 050610220798, 050610220803, 050610220819, 050610220830, 050610220840, 050610220845)   | 120          |                    |          | Hoài<br>0396809606   | BT 26    |
| 29               | HQ10-GE23 + HQ10-GE05+ HQ10-GE20 (Còn lại)                                                                                                                                                                                                                                                                                          | 128          | Doãn<br>0989818596 | A3.204   | Doãn<br>0989818596   | BT 27    |
| 30               | HQ10-GE22(Còn lại) + HQ10-GE24(Còn lại) + Khoa Chính trị - Hành chính ĐHQG-HCM                                                                                                                                                                                                                                                      | 118          |                    |          | Phương<br>0975543812 | BT 28    |
| <b>Cộng (II)</b> |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                     | <b>1.704</b> |                    |          |                      |          |

## 2. Dự kiến bố trí phòng ở và vị trí ăn uống tập trung

- Đợt 1 từ c1 – c16:

+ Từ c1- c10: gồm 10 đại đội với 1.217 sinh viên ở tòa nhà B1, B2, B3 và ăn uống tập trung tại nhà ăn 1.

+ Từ c11 – c16: gồm 06 đại đội với 726 sinh viên ở tòa nhà B4, B5 và ăn uống tập trung tại nhà ăn 2.

**- Đợt 2 từ c17 – c30:**

+ Từ c17- c26: gồm 10 đại đội với 975 sinh viên ở tòa nhà B1, B2, B3 và ăn uống tập trung tại nhà ăn 1.

+ Từ c27 – c30: gồm 04 đại đội với 670 sinh viên ở tòa nhà B4, B5 và ăn uống tập trung tại nhà ăn 2.

*Phòng ở cụ thể của sinh viên theo danh sách GVCN đại đội đã xếp.*

**B. CÔNG TÁC QUẢN LÝ, RÈN LUYỆN SINH VIÊN TẠI TRUNG TÂM**

Duy trì nghiêm các chế độ quy định về thời gian, nội dung công việc hàng ngày, hàng tuần cho sinh viên xuyên suốt trong thời gian tập trung.

***Buổi sáng***

|               |                                                                                                                                                          |
|---------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| 05g00 ÷ 05g30 | Báo thức/ tập thể dục                                                                                                                                    |
| 05g30 ÷ 06g30 | Ăn sáng/ Kiểm tra nội vụ - vệ sinh                                                                                                                       |
| 06g40 ÷ 07g00 | Tập trung (tại vị trí qui định) kiểm tra tác phong, quân số, hướng dẫn di chuyển đến vị trí học theo lịch (Đại đội trưởng nắm quân số báo cáo GVCN trực) |
| 07g00 ÷ 07g25 | Sinh hoạt lớp (Đại đội trưởng hoặc GVCN chủ trì)                                                                                                         |
| 07g30 ÷ 10g45 | Học tập ở giảng đường, thao trường, bãi tập                                                                                                              |

***Buổi trưa***

|               |                |
|---------------|----------------|
| 10g45 ÷ 12g00 | Ăn trưa        |
| 12g00 ÷ 13g00 | Ngủ, nghỉ trưa |

***Buổi chiều***

|               |                                                                                                                                                           |
|---------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| 12g30 ÷ 12g45 | Thức dậy. Chuẩn bị học tập                                                                                                                                |
| 12g45 ÷ 13g00 | Tập trung kiểm tra tác phong, quân số, di chuyển đến vị trí học tập theo lịch                                                                             |
| 13g00 ÷ 16g00 | Học tập ở giảng đường, thao trường, bãi tập                                                                                                               |
| 16g00 ÷ 19g00 | Hoạt động ngoại khóa (hướng dẫn gấp xếp nội vụ, tập thể dục, hành quân rèn luyện, giải bóng chuyền nam,...); Vệ sinh các khu vực theo phân công; ăn chiều |

***Buổi tối***

|               |                   |
|---------------|-------------------|
| 19g00 ÷ 19g45 | Xem thời sự       |
| 19g45 ÷ 21g00 | Tự học tập        |
| 21g00 ÷ 21g30 | Sinh hoạt tự do   |
| 21g30 ÷ 22g00 | Chuẩn bị ngủ nghỉ |
| 22g00         | Tắt đèn           |

***Hàng tuần***

Sáng thứ Hai Chào cờ - duyệt đội ngũ  
Chiều thứ Năm Tổng vệ sinh doanh trại

### 3. Dự kiến tình huống khi tiếp nhận trực tuyến và cách xử lý (c17-c30)

| Dự kiến các tình huống                                                                                                                                                                                           | Cách xử lý                                                                                                                                                                                                                                                                                       |
|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| 1. Đối với giáo viên chủ nhiệm<br>- Khi đang tổ chức biên chế gặp sự cố về mạng hoặc mất điện<br>- Lỗi thiết bị máy tính hoặc các sự cố khác liên quan đến quá trình tiếp nhận mà GVCN không thể khắc phục được. | - Kịp thời báo cáo chỉ huy phòng về sự cố<br>- Giáo viên thay thế biên chế khi có tình huống:<br>Ngày 03/4/2023: Quanh, Ý, Tấn (P.TC-HC)                                                                                                                                                         |
| 2. Đối với Sinh viên<br>- Khi đang tham gia tổ chức biên chế gặp sự cố về mạng hoặc mất điện. Lỗi thiết bị máy tính<br>- Sinh viên vào nhầm phòng học Zoom, không biết thuộc đại đội nào                         | - Học sinh gửi tin nhắn đến số điện thoại 0903 787 386 thầy Hương (PTP) hoặc 0338 373 562 (cô Ý) có thể liên hệ qua địa chỉ email <a href="mailto:pqlsv@ttgdqp.edu.vn">pqlsv@ttgdqp.edu.vn</a><br>- Yêu cầu sinh viên báo cáo thông tin: Họ và tên, MSSV (đại đội nếu có) và trình bày nội dung. |

### C. CÁC HOẠT ĐỘNG NGOẠI KHÓA

Khóa 419 tổ chức các hoạt động ngoại khóa gồm những nội dung sau:

| Stt                                          | Nội dung                           | Thời gian/<br>Hình thức                                   | Địa điểm                                | Ghi chú    |
|----------------------------------------------|------------------------------------|-----------------------------------------------------------|-----------------------------------------|------------|
| <b>I CÁC HOẠT ĐỘNG DO PHÒNG QLSV TỔ CHỨC</b> |                                    |                                                           |                                         |            |
| 1                                            | Hướng dẫn gấp xếp nội vụ           | - 16g15 ngày 03/4 (c1-c16)<br>- 16g15 ngày 17/4 (c17-c30) | - Sân nhà B1-B2<br>- Sân nhà B4-B5      | 03 ca trực |
| 2                                            | Tổ chức hành quân rèn luyện        | 16g15 thứ Ba, thứ Năm hàng tuần                           | Đường nội bộ TT (2,5 km) và Sân chào cờ | 03 ca trực |
| 3                                            | Hướng dẫn luyện tập 02 bài thể dục | 16g15 thứ Ba, thứ Năm hàng tuần                           | Sân chào cờ                             | 03 ca trực |
| 4                                            | Thông tin thời sự 02 đợt           | 16g45 ngày 12/4 (đợt 1) và 26/4 (đợt 2)                   | Sân chào cờ                             | 03 ca trực |
| 5                                            | Bóng chuyền                        | 16g15 các ngày trong tuần                                 | - Sân nhà B1-B2<br>- Sân nhà B4-        | 03 ca trực |

| Stt | Nội dung                                                                                                                                             | Thời gian/<br>Hình thức                                                                                                | Địa điểm | Ghi chú |
|-----|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------|---------|
|     |                                                                                                                                                      |                                                                                                                        | B5       |         |
| 6   | Cuộc thi vẽ báo tường về chủ đề: Các đảo, quần đảo Việt Nam                                                                                          | Các hoạt động diễn ra trên Confession K419, Fanpage Trung tâm Giáo dục Quốc phòng và An ninh, Đại học Quốc gia TP.HCM. |          |         |
| 7   | Minigame “Vui cùng chiến sĩ”                                                                                                                         |                                                                                                                        |          |         |
| 8   | Cuộc thi ảnh “Nét đẹp quân sự”                                                                                                                       |                                                                                                                        |          |         |
| 9   | Sáng tác video clip khóa học quân sự K419                                                                                                            |                                                                                                                        |          |         |
| II  | <b>CÁC HOẠT ĐỘNG PHỐI HỢP VỚI TRƯỜNG LIÊN KẾT</b><br>Phòng QLSV phối hợp Đoàn thanh niên, Hội sinh viên các trường liên kết (có KH phê duyệt riêng). |                                                                                                                        |          |         |

## V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

### 1. Thành lập Ban Tổ chức hoạt động ngoại khóa K419 gồm các đ/c

- |                          |                         |            |
|--------------------------|-------------------------|------------|
| 1. Đ/c Trần Ngọc Hùng    | Trưởng phòng QLSV       | Trưởng ban |
| 2. Đ/c Lê Mạnh Hùng      | Phó Trưởng phòng QLSV   | Phó ban    |
| 3. Đ/c Nguyễn Hoàng Quan | Phó Trưởng phòng QLSV   | Phó ban    |
| 4. Đ/c Trần Ngọc Hòa     | Giảng viên, Cán bộ QLSV | Thành viên |
| 5. Đ/c Nguyễn Thị Cẩm Ý  | Giảng viên, Cán bộ QLSV | Thành viên |

Thành viên Ban Tổ chức hoạt động ngoại khóa còn có 30 đại đội trưởng các đại đội sinh viên trong Khóa 419.

### 2. Phòng Quản lý sinh viên

- Dự trù kinh phí tổ chức các hoạt động ngoại khóa kèm theo kế hoạch này.
- Xây dựng các kế hoạch chi tiết của Phòng để tổ chức thực hiện công tác tiếp nhận, quản lý, rèn luyện và hoạt động ngoại khóa; phát động và tổng kết phong trào thi đua trong khóa học đề nghị Trung tâm khen thưởng.
- Liên hệ với Phòng Đào tạo, Phòng Công tác sinh viên các trường liên kết phổ biến cho sinh viên một số quy định và hướng dẫn cần thiết, chấp hành nghiêm thời gian quy định.
- Phối hợp với Đoàn thanh niên – Hội sinh viên các trường liên kết phối hợp tổ chức hoạt động ngoại khóa cho sinh viên K419.
- Phối hợp, hỗ trợ công ty Quang Hải cấp phát quân trang cho sinh viên.
- Tham mưu xây dựng kế hoạch tổ chức thông báo thời sự, khai giảng, bế giảng, duy trì nghiêm túc các hoạt động ngoại khóa trực tiếp tại Trung tâm và các hoạt động diễn ra trên Fanpage Trung tâm. Báo cáo kịp thời khi có tình huống xảy ra.

### 3. Phòng Tổ chức-Hành chính

- Phân công chuyên viên bảo đảm kỹ thuật 08 phòng học Zoom mỗi phòng cho 300 người tham gia để tổ chức tiếp nhận trực tuyến; hỗ trợ kỹ thuật cho giáo viên chủ nhiệm trong thời gian tổ chức tiếp nhận.

- Phân công chuyên viên tham gia bảo đảm kỹ thuật cho buổi khai giảng, tổng kết khóa học và thông tin thời sự phát trực tiếp trên Fanpage.

### 4. Phòng Hậu cần-Tài chính-Kỹ thuật

- Chủ trì phối hợp với Phòng Quản lý sinh viên thực hiện việc kiểm tra, sửa chữa cơ sở vật chất nội trú khu nhà ở sinh viên, trước khi tiếp nhận.

- Thực hiện các mặt bảo đảm hậu cần, tài chính, kỹ thuật có liên quan.

- Giám sát công ty Quang Hải thực hiện giải pháp công nghệ thông tin trong việc quản lý, cấp phát, thu hồi quân trang cho sinh viên.

### VI. CÁC MỐC THỜI GIAN NGÀY TIẾP NHẬN SINH VIÊN

- 07g30 ngày 03/4/2023: Giáo viên chủ nhiệm được phân công tiếp nhận trực tiếp từ Đại đội 1 - 16.

- 13g00 ngày 03/4/2023: Giáo viên chủ nhiệm được phân công tiếp nhận trực tuyến từ Đại đội 17 - 30.

- 07g30 ngày 17/4/2023: Giáo viên chủ nhiệm được phân công tiếp nhận trực tiếp từ Đại đội 17 - 30.

Căn cứ Kế hoạch này, thủ trưởng các đơn vị quán triệt, triển khai thực hiện nghiêm túc. *Un*

#### Nơi nhận:

- Ban Giám đốc;
- Các phòng, khoa;
- TĐH Ngân hàng Tp.HCM;
- Khoa CT-HC;
- Website TT;
- Lưu: VT, QLSV.

**GIÁM ĐỐC**



**Đỗ Đại Thắng**